

Số: /KH- STC

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tài chính năm 2023

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 17/02/2022 của UBND tỉnh về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2023,

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ theo Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2023; Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của Tỉnh và của Sở đã đề ra; kiểm soát chặt chẽ TTHC đã ban hành; tiếp tục rà soát các thủ tục không còn phù hợp, đồng thời hoàn thiện các TTHC mới theo hướng công khai, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

2. Đẩy mạnh cải cách TTHC, bảo đảm hiệu quả, thực chất gắn với đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số quốc gia; tiếp tục cải tiến và ứng dụng công nghệ thông tin vào CCHC, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ trực tuyến; thực hiện tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến lên Công dịch vụ công Quốc gia; rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC, đơn giản hóa về thành phần, nội dung hồ sơ xong vẫn đảm bảo đầy đủ theo quy trình các bước; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong thực hiện tốt các nội dung về xác định chỉ số PAR INDEX cấp Sở.

3. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, trình UBND tỉnh công bố TTHC hoặc nhóm TTHC liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng

phục vụ, số hóa giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện việc giám sát, đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin nhằm huy động sự tham gia của tổ chức, cá nhân vào công cuộc cải cách TTHC của Sở nói riêng và của tỉnh nói chung.

4. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức trong cơ quan về thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC của Sở, hướng tới sự hài lòng của tổ chức và cá nhân. Đồng thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả và sự minh bạch của bộ máy hành chính; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong giải quyết TTHC; rà soát các TTHC, quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở nhằm phát hiện những quy định, TTHC không đáp ứng các tiêu chí về sự cần thiết, phù hợp và tính hợp pháp.

4. Gắn công tác cải cách TTHC với công tác thi đua, khen thưởng; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các tập thể, cá nhân có hành vi tiêu cực trong quá trình giải quyết TTHC;

II. NỘI DUNG.

(Chi tiết theo các phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Trưởng các phòng, đơn vị có trách nhiệm triển khai Kế hoạch tới toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch; chủ động thực hiện rà soát quy định, TTHC thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng nhằm phát hiện quy định, TTHC không đáp ứng các tiêu chí về sự cần thiết, phù hợp, tính hợp pháp, trên cơ sở kết quả rà soát, lập danh sách những quy định, TTHC cần kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ; báo cáo định kỳ cũng như đột xuất khi có yêu cầu.

2. Văn phòng Sở chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch đảm bảo quy định và theo đúng tiến độ đề ra; tổng hợp báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- VP UBND tỉnh (p/h);
- Lãnh đạo Sở (c/đ);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Thoại

Phụ lục 01
Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của Sở Tài chính năm 2023

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày 28/02/2023 của Sở Tài chính)

| TT | Nội dung thực hiện | Phòng, đơn vị chủ trì | Cơ quan/Đơn vị phối hợp | Thời gian hoàn thành | Sản phẩm hoàn thành |
|-----------|--|--|----------------------------------|----------------------|--|
| I | Công tác chỉ đạo, điều hành | | | | |
| 1 | Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Tháng 02/2023 | Kế hoạch được xây dựng và triển khai theo thời gian quy định |
| 2 | Thực hiện hoàn thành đúng tiến độ 100% số nhiệm vụ được UBND tỉnh, Bộ Tài chính giao trong năm | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên | Báo cáo nhiệm vụ năm 2023 |
| 3 | Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Quý I/2023 | Kế hoạch được xây dựng và thực hiện theo đúng thời gian quy định |
| 4 | Thực hiện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; triển khai và thực hiện trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở định kỳ hoặc đột xuất | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Định kỳ và đột xuất | Báo cáo của Sở |
| II | Công tác kiểm soát và trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản có quy định về TTHC. | | | | |
| 1 | Rà soát, tham mưu ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) có quy định TTHC | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Các cơ quan có liên quan | Thường xuyên | Quyết định của cơ quan có thẩm quyền |
| 2 | Đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC tại văn bản QPPL do ngành tham mưu, trình HĐND, UBND tỉnh ban hành (nếu có). | Các phòng, đơn vị thuộc Sở được giao tham mưu, đề xuất xây dựng văn bản QPPL | Các cơ quan có liên quan | Nếu có phát sinh | - Biểu đánh giá tác động theo quy định. - Văn bản |

| | | | | | |
|------------|---|---|---|------------------------------------|--|
| | | | | | góp ý của Văn phòng UBND tỉnh và văn bản thẩm định của Sở Tư pháp |
| III | Công bố, công khai, thực hiện TTHC | | | | |
| 1 | Trình công bố TTHC và danh mục TTHC | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Khi có thay đổi | Thực hiện trình và công bố theo quy định |
| 2 | Thực hiện niêm yết công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận và giải quyết thủ tục thuộc Trung tâm Hành chính công tỉnh | Văn phòng Sở | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh; các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thực hiện khi có TTHC mới, bổ sung | Các TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời |
| 3 | Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh | Các phòng, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan có liên quan | Thường xuyên | Kết quả giải quyết TTHC được công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia |
| 4 | Thực hiện nhập, đăng tải công khai danh mục và quy trình thủ tục hành chính, các biểu mẫu áp dụng để giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở; Cổng dịch vụ công của tỉnh; Cổng dịch vụ công Quốc gia. | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên | Các TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời |
| IV | Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính | | | | |
| 1 | Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị. | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên | Niem yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị theo quy định |
| 2 | Tổ chức việc tiếp nhận và xử lý | Văn phòng Sở | Các | Thường | PAKN được |

| | | | | | |
|----------|---|--|--|---------------------------|---|
| | phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thực hiện TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở; Cổng thông tin điện tử của tỉnh. | | phòng, đơn vị thuộc Sở | xuyên | tiếp nhận, chuyển xử lý; công khai kết quả trả lời (nếu có) |
| V | Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và các nội dung tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC | | | | |
| 1 | Thực hiện tiếp nhận, số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Hành chính công tỉnh | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh | Các phòng, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan có liên quan | Thường xuyên | Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC |
| 2 | Thực hiện số hóa tối thiểu 70% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh | Các phòng, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan có liên quan | Hoàn thành trong năm 2023 | Kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được số hóa đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử |
| 3 | Triển khai rà soát, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thủ tục, thời gian và cách thức thực hiện TTHC | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị có liên quan | Thường xuyên | Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC |
| 4 | Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC của các phòng, đơn vị năm 2023 | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Sơ kết, tổng kết năm | Báo cáo kết quả công tác năm |
| 5 | Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC trong năm của Sở được giải quyết đúng hạn. | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh chủ trì đôn đốc giải quyết TTHC theo thời gian quy định; các phòng, đơn vị thuộc Sở thực | | Thường xuyên | Báo cáo định kỳ theo quy định |

| | | | | | |
|-----------|--|--|---|------------------|---|
| | | hiện theo thời gian quy định | | | |
| 6 | Xây dựng quy trình nội bộ và quy trình điện tử trong giải quyết TTHC | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Văn phòng Sở; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên | Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh |
| 7 | Cập nhật quy trình điện tử trên phần mềm Công thông tin dịch vụ công của tỉnh. | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên | Quy trình điện tử được cập nhật và xử lý theo quy định |
| 8 | Thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết TTHC | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Nếu có phát sinh | Văn bản xin lỗi |
| 9 | Đảm bảo 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa của tỉnh (<i>trừ TTHC sử dụng phần mềm trực tuyến của Bộ</i>) | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh chủ trì đơn đốc; các phòng, đơn vị thuộc Sở tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC thông qua Hệ thống thông tin một cửa của tỉnh. | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên | 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa của tỉnh |
| VI | Nhiệm vụ về thực hiện Công dịch vụ công của Tỉnh; Công dịch vụ công Quốc gia | | | | |
| 1 | Tiếp tục rà soát, triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng và thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích | Văn phòng Sở chủ trì rà soát, triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến; bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở tại Trung tâm HCC tỉnh chủ trì thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích | Các phòng, đơn vị thuộc Sở; các tổ chức và cá nhân có liên quan | Thường xuyên | Trình cấp có thẩm quyền Quyết định phê duyệt; hồ sơ được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích |
| 2 | Phối hợp thực hiện tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị | Hoàn thành trong | Dịch vụ công trực tuyến |

| | | | | | |
|-------------|--|----------------------------|---|---------------|--|
| | Công dịch vụ công Quốc gia đối với 100% dịch vụ công đủ điều kiện | | thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị có liên quan | năm 2023 | được tích hợp trên Cổng dịch vụ Công quốc gia |
| 3 | Đảm bảo các giải pháp kỹ thuật kết nối, đồng bộ trạng thái hồ sơ giải quyết TTHC để theo dõi tình hình, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; Cổng dịch vụ công Quốc gia. | Văn phòng Sở | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên | Các dịch vụ công được triển khai, tích hợp theo đúng chỉ đạo của cấp Bộ, ngành, tỉnh |
| VII | Hiện đại hóa hệ thống CNTT | | | | |
| 1 | Duy trì và vận hành tốt Trang thông tin điện tử (Website) Sở Tài chính, đưa trang Web vào sử dụng nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; hoàn thiện, bổ sung, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến | Văn phòng Sở | Sở Thông tin & TT; Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên | Đảm bảo theo yêu cầu nhiệm vụ |
| 2 | Tiếp tục rà soát, áp dụng và đưa 100% TTHC đang thực hiện của Sở vào quy trình ISO theo quy định. | Ban Chỉ đạo ISO của Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên | Báo cáo kết quả năm 2023 |
| VIII | Các nhiệm vụ khác | | | | |
| 1 | Rà soát, đồng bộ, tái cấu trúc quy trình giải quyết, nội dung TTHC trên Cổng Thông tin Dịch vụ công tỉnh với Cổng dịch vụ công Quốc gia | Văn phòng Sở | Sở Thông tin & TT; Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên | Thông tin về TTHC được đồng bộ Cổng Thông tin Dịch vụ công tỉnh với Cổng dịch vụ công Quốc gia |
| 2 | Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Văn phòng Sở | Theo Kế hoạch | <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định công bố/đơn giản hóa TTHC nội bộ của Chủ tịch UBND tỉnh/Thủ trưởng đơn vị. - TTHC nội bộ được công khai theo quy định. |

| | | | | | |
|---|--|----------------------------|--------------|--------------|-----------------|
| 3 | Tiếp tục rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện phân cấp, phân quyền trong giải quyết TTHC | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Văn phòng Sở | Thường xuyên | Văn bản đề xuất |
|---|--|----------------------------|--------------|--------------|-----------------|

Phụ lục 02

Nội dung rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC trọng tâm năm 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày 28/02/2023 của Sở Tài chính)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

Rà soát kịp thời phát hiện quy định, TTHC không còn phù hợp, không đáp ứng được nguyên tắc và quy định TTHC để đề xuất, kiến nghị với các cấp có thẩm quyền quyết định bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ những TTHC không còn phù hợp, theo chức năng nhiệm vụ của Sở, nhằm bảo đảm đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan gắn với tiết kiệm thời gian, chi phí của cá nhân, tổ chức.

Thực hiện mục tiêu đơn giản hóa TTHC, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của quy định TTHC; tạo thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong thực hiện TTHC, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, bảo đảm cho sự ổn định, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác rà soát, đánh giá TTHC phải được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, đúng thời gian, đảm bảo phải đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa các TTHC hiện hành, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan nhiều đến tổ chức và cá nhân.

Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC cần chú trọng đến việc xem xét, đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện phân cấp, phân quyền theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, bảo đảm nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng, nhiều nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà, tiêu cực cho nhân dân.

Kết quả rà soát, đánh giá TTHC yêu cầu phải cụ thể, thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân đến liên hệ công tác; giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại thực hiện và đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công tác..

II. Nội dung rà soát và cách thức triển khai thực hiện.

1. Nội dung.

1.1. Thường xuyên rà soát, cập nhật, thống kê TTHC thuộc lĩnh vực của phòng, đơn vị theo các Quyết định công bố của Bộ Tài chính; tiếp tục áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015, đảm bảo các quy trình giải quyết thủ tục hành chính được vận dụng thông suốt, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính của Sở.

1.2. Xuất phát từ thực tiễn quá trình tổ chức thực hiện TTHC, phát hiện các quy định về TTHC (tại các văn bản QPPL) còn vướng mắc, bất cập, phiền hà để lựa chọn các TTHC lập danh mục rà soát TTHC trọng tâm năm 2023.

1.3. Thực hiện việc rà soát, đánh giá đối với các quy định pháp luật về TTHC.

1.4. Tổng hợp kết quả rà soát, xây dựng dự thảo phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải tiến TTHC với các nội dung cụ thể:

- Đánh giá cụ thể các vướng mắc, bất cập, nêu rõ lý do cần thiết phải ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định về TTHC.

- Đề xuất cụ thể nội dung kiến nghị đơn giản hóa về hồ sơ và thời gian thực hiện giải quyết TTHC; sáng kiến cải cách đối với quy định về TTHC tại các văn bản QPPL.

1.5. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng TTHC/nhóm TTHC liên thông cùng cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở nhằm cắt giảm đầu mối cá nhân, tổ chức phải tiếp xúc khi thực hiện TTHC, cắt giảm thời gian khi thực hiện TTHC.

2. Thời gian, bộ phận thực hiện rà soát.

2.1. Thủ tục hành chính về lĩnh vực Tin học thống kê tài chính

- Thời gian thực hiện: Từ nay đến trước 30/6/2023.

- Bộ phận chủ trì: Phòng Quản lý ngân sách.

2.2. Thủ tục hành chính về lĩnh vực Tài chính ngân sách

- Thời gian thực hiện: Từ nay đến trước 30/6/2023.

- Bộ phận chủ trì: Phòng Quản lý công sản & Tài chính doanh nghiệp.

2.3. Thủ tục hành chính về lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp.

- Thời gian thực hiện: Từ nay đến trước 30/6/2023.

- Bộ phận chủ trì: Phòng Quản lý ngân sách.

2.4. Thủ tục hành chính về lĩnh vực Quản lý giá.

- Thời gian thực hiện: Từ nay đến trước 30/6/2023.

- Bộ phận chủ trì: Phòng Quản lý Giá.

2.5. Thủ tục hành chính về lĩnh vực Quản lý công sản.

- Thời gian thực hiện: Từ nay đến trước 30/6/2023.

- Bộ phận chủ trì: Phòng Quản lý công sản & Tài chính doanh nghiệp.

3. Quy trình rà soát.

1. Thực hiện rà soát, đánh giá dựa vào các nội dung của tiêu chí về sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ theo hướng dẫn tại Chương V, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC, cụ thể: Căn cứ bộ TTHC của Sở đang thực hiện để rà soát, đánh giá theo từng thủ tục hoặc nhóm thủ tục có liên quan; rà soát cắt giảm về quy trình các bước, thành phần hồ sơ rà soát cắt giảm về thời gian giải quyết TTHC; cập nhật bổ sung căn cứ pháp lý mới trong thực hiện giải

quyết TTHC; đề xuất giải pháp, phương án hay sáng kiến mới nhằm thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

2. Thực hiện đồng thời với việc rà soát, tái cấu trúc quy trình thực hiện TTHC theo quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.